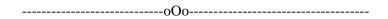
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN HÀ NỘI BÀI THỰC HÀNH LINUX KHOA TOÁN – CƠ – TIN HỌC Tuần 14



Phần 1: Thực hành

Sed trong Linux là một trình soạn thảo luồng (*Stream-oriented Editor*), dùng để thao tác trực tiếp với văn bản như thay thế, xóa dòng, in ra một số dòng và một số thao tác khác. Sed có một vài lệnh, nhưng phần lớn mọi người chỉ sử dụng lệnh substitute: s. Lệnh *substitute* có tác dụng thay đổi toàn bộ nội dung của một biểu thức thành một biểu thức mới. Ví dụ như thay đổi "day" thành "night":

Ví dụ:

\$ echo day | sed s/day/night/ → Thay thế day bằng night

Kết quả: night

Hoặc: sed s/day/night/ <old >new → Thay thế day trong tệp tin old bằng night và ghi ra tệp tin new

Ví dụ:

\$ echo "day Thursday" | sed 's/day/night/g' → Thêm "g" để thay thế tất cả day bằng night

Kết quả: night Thursnight

Cú pháp:

sed [options] 'lệnh' FILE

Hoặc: sed [options] -f script FILE

Trong đó

- options:
 - o -e : đọc một lệnh sed khác từ cửa sổ dòng lệnh
 - \circ -f : đọc một lệnh sed khác từ file script
 - o −n : ngăn chặn đầu ra của lệnh sed, khi sử dụng −n bạn pải sử dụng câu lệnh
 p để in ra màn hình. Ví dụ: sed -n '/^*..\$/p' filename
- Một lệnh có dạng: [địa chỉ],[địa chỉ] [!]lệnh[tham số]

- Tham số:
 - d: xóa
 - p: in (sử dụng với option -n)
- Script là file chứa lệnh.
- Địa chỉ có thể là: Số dòng, ví dụ: 3 (dòng số 3), hoặc các biểu thức chính quy
 - O Ví dụ: sed '3,8 d' filename
 - o Ví dụ: /BEGIN/
 - Nếu có kí hiệu! đặt sau địa chỉ có nghĩa là trừ phần địa chỉ ra
 Ví du:

```
$cat sedtest.txt
   This is line #1
   It is line #2
   That is line #3
   While, this is line #4
   It's line #5
   I am line #6
   Myself line #7
   It's me, line #8
   Hello, I am line #9
   Last line, line #10

Thực thi:
   $ sed '/It/ d' sedtest.txt
   $ sed '/It/ !d' sedtest.txt
```

1. Lệnh substitute:

Cú pháp:

```
sed 's/mau/thaythe/[tùy chọn]' [<dauvao] [>daura]
```

Dùng để thay thế mau thành thaythe. Nếu không có tùy chọn g, chỉ thay thế một lần cho 1 dòng. Có thể sử dụng _ hoặc : để thay thế cho /.

○ Ví dụ: *s_mau_thaythe_g* hoặc *s:mau:thaythe:g*

2. Chuyển hướng đầu ra của lệnh sed

Có thể chuyển hướng đầu ra của lệnh *sed* sử dụng > Ví du:

- Thay thế Linux thành UNIX (system v) trong file example.txt và ghi ra file file.out: sed 's/Linux/UNIX(system v)/' example.txt > file.out
- Xóa dòng trống: sed '/^\$/d' example.txt

3. Ký tự slash (/)

Ký tự (/) sau lệnh s có vai trò như một ký tự phân cách. Không nhất thiết phải sử dụng slash(/) mà thay vào đó có thể sử dụng bất cứ ký tự đặc biệt nào mà bạn muốn.

Thay vì sử dụng ký tự (/) , có thể sử dụng ký tự gạch dưới thay vì ký tự (_) như sau:

```
sed 's_/usr/local/bin_/common/bin_' <old >new
```

Một số người thích dùng dấu hai chấm (:)

sed 's:/usr/local/bin:/common/bin:' <old >new

Một số khác thì sử dụng ký tự "|".

sed 's//usr/local/bin//common/bin/' <old >new

4. Viết sed scripts

Lệnh sed cũng có thể nhóm lại với nhau thành một tệp tin văn bản, được gọi là sed script.

Ví dụ:

cat > example 1.txt

```
Pen 5 20.00
Pencil 10 2.00
Rubber 3 3.50
Cock 2 45.50
```

Có thể viết:

cat > sed1.txt

```
1i\
Price of all items changes from 1st-April-2001
/Pen/ s/20.00/19.5/
/Pencil/ s/2.00/2.60/
/Rubber/ s/3.50/4.25/
/Cock/ s/45.50/51.00/
```

o Để chèn một dòng text vào một dòng trong tệp tin, ta dùng cú pháp:

```
[line-address]i\
text
```

Để nối dùng a và để thay đổi dùng c

Chạy script này bằng cách dùng lệnh: sed –f sed1.txt example1.txt

5. Ký tư &

Ký tự & để đại diện cho nội dung cho các string khớp với mẫu để tìm kiếm.

Ví dụ:

Nhưng cách này không hiệu quả khi bạn không biết chính xác string bạn tìm là gì mà chỉ biết mẫu của nó. Giải pháp chính là sử dụng ký tự đặc biệt "&". Ký tự này đại diện cho mẫu được tìm thấy.

Ví dụ:

Bạn có thể sử dụng số lượng "&" tùy ý trong string thay thế. Bạn có thể gấp đôi mẫu, e.g. những chữ số đầu tiên của dòng.

Ví dụ:

Kết quả: 123 123 abc

6. Sử dụng \1 để giữ lại một phần của mẫu

"\1" ghi nhớ mẫu đầu tiên là sed tìm kiếm được, "\2" ghi nhớ mẫu thứ 2 sed tìm kiếm được. Sed nhớ được lên tới 9 mẫu khớp với mẫu sử dụng để tìm kiếm.

Nếu bạn đã giữ được từ đầu tiên của 1 line và xóa đi phần còn lại, hãy đánh dấu phần quan trọng bằng dấu ngoặc tròn như sau:

sed 's
$$\wedge$$
([a-z]* \rangle). * \wedge 1/'

Biểu thức sử dụng để tìm cố gắng so khớp nhiều mẫu nhất có thể: "[a-z]*" khớp với null string và tất cả những ký tự thường đầu tiên mà sed tìm thấy. Vì mẫu đầu tiên khớp với mẫu rồi nên tất cả những thứ còn lại sẽ là khớp với mẫu đối lập với mẫu đó. Do đó nếu bạn gõ lệnh

echo abcd123abc | sed 's
$$\land$$
([a-z]* \land).* \land 1/

Sẽ trả về output "abcd" và xóa đi tất cả những thứ không thỏa mãn điều kiện là string đầu tiên khớp với mẫu đưa ra để tìm kiếm.

Nếu bạn muốn tráo đổi vị trí của 2 string khớp với mẫu:

$$echo\ abc\ def\ /\ sed\ 's \wedge ([a-z]\ ^*\backslash)\ \wedge ([a-z]\ ^*\backslash) \wedge 2\ \backslash 1/'$$

Chú ý rằng có dấu cách giữa 2 mẫu được ghi nhớ. Điều này được sử dụng để chắc chắn rằng 2 từ đã được tìm thấy. Tuy nhiên, điều này không có tác dụng khi một từ đơn được tìm thấy hay tất cả các lines đều không có ký tự nào. Bạn có thể muốn viết rõ là mẫubắt buộc bắt đầu bởi 1 ký tự bằng cách sử dụng:

$$sed 's \wedge ([a-z][a-z]* \wedge) \wedge ([a-z][a-z]* \wedge) \wedge 2 \wedge 1/'$$

Nếu bạn muốn phát hiện các từ trùng nhau, bạn có thể sử dụng

$$sed -n \ ' \land ([a-z][a-z]* \land) \land 1/p'$$

hay cách sử dụng các biểu thức tìm kiếm dạng mở rộng

$$sed -n ' \land ([a-z]+ \land) \land 1/p'$$

Trong trường hợp này, sed được sử dụng với chức năng như một filter, với công dụng là hiển thị ra các dòng có các từ trùng nhau.

Lượng biến mà sed cho phép ghi nhớ lên tới 9 biến: "\1" tới "\9". Nếu bạn muốn đảo ngược 3 ký tự trong 1 dòng, bạn có thể sử dụng:

echo a b c | sed -r 's/([a-z]+) ([a-z]+) ([a-z]+)
$$\3\2\1$$
/

7. Một số ví dụ về thao tác với sed

- 10d Xóa dòng thứ mười.
- /^\$/d Xóa các dòng trống.
- 1,/^\$/d Xóa từ dòng đầu tiên cho đến khi gặp dòng trống đầu tiên.
- /NAM/p Chỉ in ra dòng chứa "NAM" (phải dùng cùng với tùy chọn -n).
- s/*\$// Xóa tất cả các khoảng trắng ở cuối mỗi dòng.
- /NAM/d Xóa tất cả cách dòng chứa "NAM".
- s/NAM//g Chỉ thay thế chữ "NAM", các phần còn lại giữ nguyên.

Phần 2: Bài tập

Bài 1. Cho tệp tin friends.txt có nội dung như sau:

Name	DOB	Hobby	Phone	#	
Ha Lan	5/12/93	Food, Music	98220-5678	5/22,Street 4, <i>A</i>	Abad, MH, INDIA.
	/6/72 Compi	uters, Book Read	ding 98220-3	33322, Thanh xua	an, VietNam.
	e 2/1/91 1 *****	Food, Drinks, L	ifestyle 982	20-6823 6/21, F	Abad, MH, USA.
_	9/10/90	Colletion of O	ld coins 982	20-6877 Flat No	o.9,MH, MH Sing.
N.K. Kul	karni 1/2/	94 Computer Gai	mes 98220-98	8888, Tu Liem, F	N, VietNam.

Yêu cầu:

- 1. Thay thế tất cả các chuỗi "Abad" bằng chuỗi "Aurangabad"
- 2. Thay thế chuỗi "MH" đầu tiên trong mỗi hàng bằng chuỗi "Maharastra"
- 3. Thay thế tất cả các dòng chứa *** bằng các dòng trống
- 4. Thay thế tất cả các dòng trống bằng "======="
- 5. Tìm kiếm và in ra thông tin của những người có họ là "Ha"
- 6. In ra 4 dòng đầu tiên trong file friends.txt
- 7. Tìm và in ra dòng có chứa nhiều hơn 3 số 8
- 8. Thay đổi dòng thứ 2 bởi thông tin của bạn

Phần 3: Liên lạc

STT	Họ và tên	Email	ĐT
1	Nguyễn Minh Hải	Nguyenminhhai06@gmail.com	
2	Hà Mỹ Linh	Halinh.hus@gmail.com	
3	Nguyễn Thị Huyên	Nthuyen.bmth@gmail.com	
4	Đặng Xuân Duy	duydx@miatech.vn	